

Số: 48 /NQ-HĐND

Bà Rịa-Vũng Tàu, ngày 18 tháng 7 năm 2019

NGHỊ QUYẾT
Về chủ trương đầu tư dự án Nạo vét, mở rộng Hồ An Hải

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU
KHÓA VI, KỲ HỌP THỨ MƯỜI HAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 49/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ về Hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 120/2018/NĐ-CP ngày 13 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm; Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; Nghị định số 161/2016/NĐ-CP ngày 02 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ về cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020;

Xét Tờ trình số 109/TTr-UBND ngày 10 tháng 7 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quyết định chủ trương đầu tư dự án Nạo vét, mở rộng Hồ An Hải; Báo cáo thẩm tra số 105/BC-KTNS ngày 15 tháng 7 năm 2019 của Ban Kinh tế-Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại Kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư Nạo vét, mở rộng Hồ An Hải do Ủy ban nhân dân huyện Côn Đảo làm chủ đầu tư, với những nội dung chính như sau:

1. Mục tiêu đầu tư dự án: Dự trữ nguồn nước ngọt để cung cấp nước sinh hoạt cho người dân địa phương, đồng thời cung cấp nước sinh hoạt cho khách du lịch; cải thiện môi trường sinh thái; tạo cảnh quan phục vụ du lịch.

2. Quy mô đầu tư:

STT	Hạng mục	Đơn vị	Quy mô đầu tư	Quy mô phương án theo quy hoạch	Ghi chú
I	THÔNG SỐ KỸ THUẬT				
1	Diện tích lưu vực tính toán	Km ²	3,19	3,19	
	Trong đó:				
I.1	Hồ An Hải 1				
1	Diện tích lưu vực	Km ²	1,49	1,49	
2	Dung tích hữu dụng hồ An Hải 1	10 ³ m ³	326,58	353,91	
3	Dung tích chết hồ An Hải 1	10 ³ m ³	44,74	47,96	
4	Dung tích toàn bộ hồ An Hải 1	10 ³ m ³	371,32	401,87	
5	Mực nước dâng bình thường	m	+3,0	+3,0	
6	Mực nước chết	m	-0,50	-0,50	
7	Cao trình đáy hồ nạo vét	m	-1,00	-1,00	
8	Kè bảo vệ mái bờ hồ	m	1.444	2.115	
I.2	Hồ An Hải 2				
1	Diện tích lưu vực	Km ²	1,70	1,70	
2	Dung tích hữu dụng hồ An Hải 2	10 ³ m ³	210,87	192,97	
3	Dung tích chết hồ An Hải 2	10 ³ m ³	32,44	29,53	
4	Dung tích toàn bộ hồ An Hải 2	10 ³ m ³	243,30	222,49	
5	Mực nước dâng bình thường	m	+2,62	+2,62	
6	Mực nước chết	m	-0,50	-0,50	
7	Cao trình đáy hồ nạo vét	m	-1,00	-1,00	
8	Kè bảo vệ mái bờ hồ	m	1.121	1.111	
II	ĐẬP TRÀN XẢ LŨ				
II.1	Tràn xả lũ từ hồ An Hải 1 qua An Hải 2				
1	Cao trình đỉnh đập tràn	m	+3,00	+3,00	Đập tràn đỉnh rộng

STT	Hạng mục	Đơn vị	Quy mô đầu tư	Quy mô phương án theo quy hoạch	Ghi chú
2	Chiều dài tràn nước	m	25,0	25,0	
II.2	Tràn xả lũ từ hồ An Hải 2 ra biển				
1	Cao trình ngưỡng	m	+1,00	+1,00	Trần đỉnh rộng có cửa van
2	Bề rộng tràn	m	5,0	5,0	
III	NÂNG CẤP TUYẾN ĐƯỜNG HOÀNG PHI YẾN				
1	Chiều rộng mặt đường	m	6,0	6,0	Kết cấu mặt đường Bê tông nhựa
2	Chiều dài đường	m	800	800	
3	Cao trình mặt đường	m	4,5	4, 5	
4	Cảnh quan hai bên đường	m	5		trồng cây và làm các tiểu cảnh hai bên tuyến đường phân giữa hồ
5	Cảnh quan hai bên đường	m		3	Mỗi bên lề đi bộ 3m giữa đường làm cảnh quan theo quy hoạch
5	Via hè	m	2	2	Kết cấu lát gạch con sâu
IV	CÔNG THU NƯỚC VÀO HỒ				
1	Công thu nước vào hồ An Hải 1 (BxH)	m	5x4,5	5x4,5	Công BTCT M300
2	Công thu nước vào hồ An Hải 2 (BxH)	m	5x4,5	5x4,5	Công BTCT M300
V	LÀM MỚI TUYẾN ĐƯỜNG VEN HỒ				
1	Tuyến đường T1				
1	Chiều rộng mặt đường	m	5,5	5,5	Kết cấu mặt đường Bê tông nhựa
2	Chiều dài đường	m	283	283	

STT	Hạng mục	Đơn vị	Quy mô đầu tư	Quy mô phương án theo quy hoạch	Ghi chú
3	Cao trình mặt đường	m	4,5	4,5	
1	Tuyến đường T2				
1	Chiều rộng mặt đường	m	5,5	5,5	Kết cấu mặt đường Bê tông nhựa
2	Chiều dài đường	m	157	157	
3	Cao trình mặt đường	m	4,5	4,5	
VI	DIỆN TÍCH CHIẾM ĐẤT VĨNH VIỄN				
1	Diện tích ngập lòng hồ	m ²	156.257	171.100	Đất công không đền bù GPMB
2	Diện tích chiếm đất làm đường giao thông và mở rộng theo quy hoạch	m ²	56.059	85.100	Đất đền bù

3. Nhóm dự án: Nhóm B.

4. Tổng mức đầu tư: 197.954 triệu đồng (*một trăm chín mươi bảy tỷ, chín trăm năm mươi bốn triệu đồng*), trong đó:

- Chi phí xây dựng : 134.532 triệu đồng.
- Chi phí thiết bị : 150 triệu đồng.
- Chi phí quản lý dự án : 3.256 triệu đồng.
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng : 9.399 triệu đồng.
- Chi phí khác : 11.388 triệu đồng.
- Chi phí đền bù, GPMB : 15.622 triệu đồng.
- Chi phí dự phòng : 23.607 triệu đồng.

Tổng mức đầu tư đã được Ủy ban nhân dân tỉnh xác định trên cơ sở hướng dẫn của Bộ Xây dựng tại Thông tư số 06/2016/TT-BXD, định mức quy định tại Quyết định số 79/QĐ-BXD, suất vốn đầu tư do Bộ Xây dựng công bố, đồng thời cũng xem xét theo suất vốn đầu tư của các công trình tương tự đã được phê duyệt dự toán,...

5. Cơ cấu vốn:

- Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh.
- Khả năng cân đối vốn đầu tư: Dự án được cân đối, bố trí vốn để thực hiện hoàn thành trong kế hoạch đầu tư công năm 2019-2020 và giai đoạn 2021-2025.

6. Địa điểm đầu tư: huyện Côn Đảo.

7. Thời gian thực hiện: 05 năm kể từ khi có quyết định phê duyệt dự án.

8. Tiến độ thực hiện dự án: đến năm 2024.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.
2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu Khóa VI, Kỳ họp thứ Mười Hai thông qua ngày 18 tháng 7 năm 2019 và có hiệu lực từ ngày 18 tháng 7 năm 2019./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính;
- TTr.Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- TTr.HĐND tỉnh, UBND tỉnh, UBMTTQ tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh, đại biểu HĐND tỉnh;
- Văn phòng HĐND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính;
- TTr.HĐND và UBND huyện Côn Đảo;
- Trung tâm Công báo-Tin học tỉnh;
- Website HĐND tỉnh;
- Báo Bà Rịa-Vũng Tàu, Đài PT-TH tỉnh;
- Lưu: VT, TH.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Hồng Lĩnh